

Số: /TTr -BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**TỜ TRÌNH****Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa****(Phục vụ lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương)**

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ những vấn đề cơ bản của dự thảo Nghị định như sau:

**A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ HÌNH THỨC NGHỊ ĐỊNH****1. Cơ sở pháp lý**

Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công do Nhà nước đầu tư, quản lý (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) là tài sản công. Tại Chương IV Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định các nội dung cơ bản về chế độ quản lý, sử dụng và khai thác áp dụng chung cho các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Đồng thời, tại Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; quyết định hoặc phân cấp quyết định giao, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng; phê duyệt đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

Căn cứ các quy định nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa (sau đây gọi là Nghị định số 45/2018/NĐ-CP).

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để thay thế cho Nghị định số 45/2018/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý.

## 2. Cơ sở thực tiễn

Để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 45/2018/NĐ-CP, Bộ Tài chính đã có các Công văn số 4536/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4537/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4538/BTC-QLCS ngày 20/5/2022 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 45/2018/NĐ-CP) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá cho thấy, Bộ Giao thông vận tải và các địa phương<sup>1</sup> đánh giá việc Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2018/NĐ-CP đã tạo ra hành lang pháp lý cần thiết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng tại Luật Quản lý, dụng tài sản công năm 2017. Theo đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã được quy định tương đối rõ ràng, cụ thể; các tài sản đều phải được giao cho đối tượng quản lý; tài sản được hạch toán, kế toán đầy đủ và bảo trì theo quy định đảm bảo việc vận hành tài sản được thông suốt. Đa dạng hóa các phương thức khai thác, tạo điều kiện khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

Tuy nhiên, qua hơn 04 năm triển khai thực hiện, quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP và công tác quản lý, sử dụng, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã phát sinh những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với các tài sản này. Một số khó khăn, bất cập chủ yếu bao gồm:

*Thứ nhất*, phạm vi điều chỉnh của Nghị định chưa làm rõ việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản: (i) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân thì việc giao tài sản cho đối tượng quản lý, việc xử lý tài sản (giao, điều chuyển) thực hiện theo quy định về xử lý đối với tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân hay thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; (ii) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; (iii) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do đối tượng khác (thuộc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) quản lý và các tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa thì việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản được thực hiện theo quy định nào.

*Thứ hai*, việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của từng loại tài sản, chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản, dẫn đến vướng mắc trong

---

<sup>1</sup> Bộ Giao thông vận tải có các Công văn số 8505/BGTVT-TC ngày 17/8/2022, số 9575/BGTVT-KCHT ngày 19/9/2022; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (44 địa phương) đã báo cáo.

quá trình thực hiện và chưa thực sự phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản công này; theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung về phương thức khai thác, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện theo hướng: (i) Quy định cụ thể về phạm vi của phương thức khai thác (bao gồm toàn bộ hay cả trường hợp khai thác một phần của từng tài sản); (ii) Sửa đổi về thẩm quyền trình tự, thủ tục thực hiện theo hướng tăng cường phân cấp, cải cách thủ tục hành chính.

*Thứ ba*, việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; bán tài sản) không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; một số loại tài sản trong quá trình thực hiện xử lý cần phải có ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng có liên quan...; theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

*Thứ tư*, việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chưa được đầy đủ và kịp thời; việc xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chưa được quan tâm thực hiện, dẫn đến chưa có thông tin để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công. Theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để đảm bảo tích hợp, kết hợp thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

*Thứ năm*, quá trình tổ chức thực hiện phát sinh yêu cầu cần tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước có hạn.

**3.** Từ cơ sở nêu trên, tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, Thủ tướng Chính phủ giao: *Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục tổng hợp, đánh giá kỹ việc thực hiện các Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông..., trên cơ sở đó nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ).* Vì vậy, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (thay thế cho Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018 của Chính phủ) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

## **B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích xây dựng Nghị định**

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng

và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để giải quyết các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, bảo đảm quản lý chặt chẽ, sử dụng, khai thác có hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý.

## **2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

*Thứ nhất*, quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cải cách thủ tục hành chính...

*Thứ hai*, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 45/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc chưa có quy định chi tiết để thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và các quy định của pháp luật có liên quan.

*Thứ ba*, tăng cường công tác quản lý nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

## **C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Để có cơ sở xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã có các Công văn đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định của Chính phủ (nội dung đánh giá tại mục 2 phần A nêu trên).

**2.** Bộ Tài chính đã giao các đơn vị chức năng xây dựng dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải để hoàn thiện dự thảo.

**3.** Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có Quyết định số 1109/QĐ-BTC ngày 31/5/2023 về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định; gồm: Bộ trưởng Bộ Tài chính là Trưởng Ban soạn thảo, các thành viên là đại diện các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gồm: Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Cần Thơ).

**4.** Ngày ...../01/2023, Bộ Tài chính đã có Công văn số ...../BTC-QLCS gửi lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đồng thời đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Trang thông tin về tài sản công để lấy ý kiến rộng rãi đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản

kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

4. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành và các địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

#### **D. KẾT CẤU CỦA NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 33 Điều được kết cấu thành 04 Chương:

Chương I. Quy định chung.

Chương II. Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

Chương IV. Tổ chức thực hiện.

#### **Đ. NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

##### **I. Chương I. Quy định chung**

Chương này gồm 04 điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Một số nội dung chính như sau:

##### **1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

Trên cơ sở kế thừa quy định tại Điều 1 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP, Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản (quy định tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định) quản lý; đồng thời, quy định rõ phạm vi điều chỉnh đối với một số tài sản để thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện, gồm:

- Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa sau khi giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

- Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

- Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do đối tượng khác (ngoài các trường hợp nêu trên) quản lý và các tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng (Điều 2): Kế thừa các quy định về đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP.

3. Về phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Điều 3): Quy định cụ thể về phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa.

4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Điều 4)

Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các nguyên tắc cụ thể sau đây:

- Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo phương thức cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và phương thức khác được thực hiện đối với toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại.

- Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo hình thức Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M) được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, không thực hiện theo quy định tại Nghị định này (để phân biệt với các hình thức khai thác tại Nghị định này).

- Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án có sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản khác (không phải là tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) nhưng trong dự án có nội dung đầu tư vào tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) thì việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, pháp luật có liên quan. Trong đó quy định cụ thể về trách nhiệm bàn giao, quản lý tài sản đối với trường hợp: (i) Chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản; (ii) Chủ đầu tư dự án là cơ quan được giao quản lý tài sản.

- Quy định việc phải có ý kiến của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan bị ảnh hưởng khi thực hiện khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo quy định tại Nghị định này.

- Quy định về việc lấy ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

- Quy định việc quản lý, sử dụng đối với đất, mặt nước gắn với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

## **II. Chương II. Giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa**

Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 5 đến Điều 7) quy định về cơ quan được giao quản lý tài sản, thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

Theo quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP thì mọi tài sản kết cấu hạ

tầng đường thủy nội địa do Nhà nước đầu tư, quản lý đều được giao cho đối tượng quản lý. Quá trình thực hiện cho thấy trong một số trường hợp cụ thể thì không cần phải có thủ tục giao tài sản cho đối tượng quản lý; đồng thời cần sửa đổi, bổ sung một số nội dung để bảo đảm rõ ràng, khả thi trong thực hiện; theo đó tại dự thảo Nghị định này quy định:

(1) Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản theo quy định tại Nghị định này gồm:

- Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho cơ quan quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước: Quy định cụ thể đối với các trường hợp: (i) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước và đối tượng thụ hưởng là/không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại Nghị định này; (ii) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt không xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước.

- Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan được giao quản lý tài sản quy định tại Nghị định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

(Lý do: Việc giao tài sản đã được thực hiện theo quy định của pháp luật nêu trên; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản nhằm tiết kiệm nhân lực, chi phí và thời gian).

(2) Về thẩm quyền quyết định giao, dự thảo Nghị định cơ bản kế thừa quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP; chỉ điều chỉnh thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp giao tài sản của các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư.

(3) Quy định về trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay; trong đó quy định trách nhiệm lập hồ sơ để trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản là cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở trung ương và địa phương.

### **III. Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa**

Chương này gồm 22 Điều (từ Điều 8 đến Điều 29) quy định về hồ sơ, kế toán tài sản; bảo trì tài sản; khai thác tài sản; xử lý tài sản; quản lý, sử dụng tài sản đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản. Một số nội dung chính như sau:

#### **1. Về kế toán tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Điều 9)**

Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP; đồng thời, điều chỉnh, bổ sung các quy định về việc xác định giá trị đối với các

trường hợp sau:

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa là luồng chạy tàu thuyền thì sử dụng giá quy ước do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (không phải là luồng chạy tàu thủy) cơ quan được giao quản lý tài sản tiếp nhận theo quyết định giao, quyết định điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền thì nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản được xác định căn cứ vào nguyên giá, giá trị còn lại ghi trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giao, điều chuyển.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (không phải là luồng chạy tàu thủy) trong quá trình sử dụng thực hiện kiểm kê phát hiện thừa thì tùy theo nguồn gốc và thời điểm đưa vào sử dụng, giá trị ghi sổ kế toán để xác định giá trị.

## 2. Về bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Điều 10)

Dự thảo Nghị định quy định nguyên tắc việc bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo hướng dẫn chiểu các quy định pháp luật tương ứng.

Kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật. Riêng các trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, chuyển giao quyền khai thác khác mà theo Hợp đồng doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện bảo trì công trình thì việc bảo trì công trình thuộc tài sản do doanh nghiệp này thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa, pháp luật về xây dựng, pháp luật khác có liên quan và Hợp đồng ký kết.

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định: *“Trường hợp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc trung ương quản lý thì cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện bảo trì tài sản được ủy quyền, phân cấp”* để bao quát các trường hợp phát sinh trong thực tiễn.

Ngoài ra, hiện nay, Bộ Giao thông vận tải đang nghiên cứu sửa đổi Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; theo đó, các nội dung liên quan đến hình thức bảo trì kết hợp tận thu sản phẩm (được quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2018/NĐ-CP) sẽ được quy định tại Nghị định này. Do đó, để tránh chồng chéo trong hệ thống pháp luật, tại dự thảo Nghị định không quy định nội dung liên quan đến hình thức bảo trì kết hợp tận thu sản phẩm.

## 3. Về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

Tại dự thảo Nghị định (từ Điều 11 đến Điều 17) quy định về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; cụ thể:



a) Về các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

Tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP quy định về các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản; (ii) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; (iii) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; (iv) Phương thức khai thác khác do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Tại dự thảo Nghị định giữ nguyên 04 phương thức khai thác nêu trên nhưng đối với phương thức khai thác khác, dự thảo quy định cụ thể thẩm quyền lập, phê duyệt Đề án khai thác và Mẫu Đề án khai thác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, để phù hợp với tính chất đặc thù của từng loại tài sản và thực tế hiện nay, dự thảo Nghị định quy định cụ thể về phạm vi của các phương thức khai thác bao gồm cả trường hợp khai thác toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản; trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại.

b) Về nội dung của các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

Dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục phê duyệt và thực hiện của từng phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; trong đó:

- Sửa đổi thẩm quyền quyết định khai thác tài sản từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.

- Quy định rõ trình tự, thủ tục; hồ sơ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa tương ứng với từng thẩm quyền quyết định khai thác tài sản (Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Quy định cụ thể điều kiện doanh nghiệp tham gia đấu giá khai thác tài sản phải đáp ứng điều kiện: (i) Có ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với việc quản lý, vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng đường thủy nội địa tối thiểu 02 năm; (ii) Báo cáo tài chính của doanh nghiệp kinh doanh có lãi trong 02 năm liền kể theo báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế. Trường hợp khai thác tài sản theo phương thức chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thì có thêm điều kiện: Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tối thiểu là 15% tổng mức đầu tư của dự án nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

- Nội dung của Hợp đồng khai thác tài sản theo các phương thức (cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản): (i) Bổ sung quy định hình thức thanh toán đối với phương thức cho thuê quyền khai thác gồm hình thức trả tiền thuê một lần cho toàn bộ thời gian thuê, hình thức trả tiền thuê hàng năm; (ii) Bổ sung quy định thời hạn thanh toán đối

với trường hợp cho thuê theo hình thức trả tiền thuê một lần cho toàn bộ thời gian thuê và trường hợp chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (*giá trị hợp đồng khai thác được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, trường hợp giá trị trên 1.000 tỷ đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 180 ngày kể từ ngày ký hợp đồng*); (iii) Bổ sung điều kiện điều chỉnh hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.

- Trách nhiệm của bên thuê, nhận chuyển nhượng khi kết thúc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa theo Hợp đồng; trường hợp do bất khả kháng hoặc Nhà nước thu hồi để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật đất đai; trường hợp doanh nghiệp nhận khai thác tài sản vi phạm Hợp đồng.

c) Sửa đổi, bổ sung quy định về giá cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; theo đó:

Bổ sung quy định nguyên tắc xác định giá cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

Sửa đổi quy định về giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quyền khai thác theo hướng căn cứ chỉ tiêu về doanh thu, chi phí liên quan đến hoạt động khai thác tài sản.

Sửa đổi quy định về giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được xác định trên cơ sở các chỉ tiêu của phương án tài chính khi Nhà nước chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản trong một thời gian nhất định gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản hiện có theo dự án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; gồm: (i) Tổng mức đầu tư của dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (sau đây gọi là dự án); (ii) Nguồn vốn thực hiện dự án: Vốn nhà nước (xác định trên cơ sở giá trị còn lại của tài sản tại thời điểm chuyển nhượng theo đánh giá lại); nguồn vốn của nhà đầu tư; (iii) Các khoản chi phí trong thời gian khai thác tài sản; (iv) Phương án thu hồi vốn đầu tư, lợi nhuận của nhà đầu tư; (v) Các chỉ tiêu khác (nếu có).

Đồng thời dự thảo Nghị định giao Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.

d) Quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. Đồng thời, sửa đổi quy định về trách nhiệm phê duyệt chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản từ “Bộ Giao thông vận tải/Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh” sang “Thủ trưởng cơ quan được giao quản lý tài sản”, đồng thời quy định trách nhiệm của cơ quan tài chính cùng cấp trong việc thẩm định chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản.

#### 4. Về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

Tại dự thảo Nghị định (từ Điều 18 đến Điều 26) quy định về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; cụ thể:

a) Về các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

Tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP quy định các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa gồm: (i) Thu hồi tài sản; (ii) Điều chuyển tài sản; (iii) Bán tài sản; (iv) Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; (v) Thanh lý tài sản; (vi) Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; (vii) Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; (viii) Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, hiện nay việc xử lý tài sản theo hình thức (iv) không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; việc xử lý tài sản theo hình thức “bán tài sản” khi tài sản thay đổi công năng (không còn sử dụng làm hạ tầng) bản chất là được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Do đó, tại dự thảo Nghị định này bỏ hình thức xử lý (iii), (iv) nêu trên; đồng thời bổ sung 02 hình thức xử lý “Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý”, “Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp” để phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát sinh.

b) Về nội dung của các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa:

(1) Quy định bổ sung nội dung của hình thức chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa về địa phương quản lý, xử lý; trong đó quy định:

- Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý trong các trường hợp sau đây: (i) Tài sản đã được giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả; thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; (ii) Bị loại ra khỏi quy hoạch công trình kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa; (iii) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc xử lý tài sản theo hình thức chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý chỉ áp dụng trong trường hợp việc chuyển giao gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản.

(2) Quy định cụ thể trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản đã giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản để giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thì phải thực hiện thu hồi hoặc điều chuyển tài sản đã giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản để giao cho doanh nghiệp. Cụ thể:

- Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi

tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia và giao cho Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quyết định thu hồi; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản của cơ quan được giao quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia). Trên cơ sở đó, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

- Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp không phải là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản không phải là tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia từ Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp để Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa sau khi giao cho doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan.

(3) Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định và thực hiện xử lý tài sản cho phù hợp với đặc thù tài sản, đồng bộ với các quy định khác về quản lý, sử dụng tài sản công và thực tế hiện nay; trong đó: (i) Sửa đổi thẩm quyền quyết định xử lý tài sản từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”; (ii) Quy định bổ sung việc lấy ý kiến của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan bị ảnh hưởng quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định này; (iii) Sửa đổi quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản; (iv) Sửa đổi quy định về trách nhiệm phê duyệt chi phí xử lý tài sản.

c) Sửa đổi, bổ sung quy định về việc cơ quan, người có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Giao thông vận tải (đối với tài sản do cơ quan được giao quản lý ở trung ương quản lý), cơ quan quản lý đường thủy nội địa ở địa phương (đối với tài sản do cơ quan được giao quản lý tài sản ở địa phương quản lý) trước khi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (theo quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

d) Quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản.

**5. Về sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư (Điều 27)**

Dự thảo Nghị định này: (i) Bỏ quy định về sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao để phù hợp với

quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; (ii) Bổ sung quy định về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng tài sản hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư.

#### **6. Về báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa (Điều 28, Điều 29)**

Dự thảo Nghị định này sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; cụ thể quy định về 18 mẫu biểu báo cáo tại Nghị định này thay cho 07 mẫu biểu báo cáo tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP.

### **IV. Chương IV. Tổ chức thực hiện**

Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 30 đến Điều 33) quy định về trách nhiệm thi hành, xử lý chuyên tiếp, hiệu lực thi hành, điều khoản thi hành. Trong đó, Điều 31 quy định về xử lý chuyên tiếp như sau:

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định này thì cơ quan được giao quản lý tài sản thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, không phải làm lại thủ tục để giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

- Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện rà soát và hoàn thành thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này trong thời hạn 02 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành đối với các trường hợp sau: (i) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa chưa giao cho đối tượng nào quản lý; (ii) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa tạm giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý; (iii) Tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhưng không thuộc đối tượng được giao tài sản theo quy định tại Nghị định này; (iv) Các trường hợp khác.

- Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ký kết kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì các nội dung sửa đổi, bổ sung phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa hiện có trước ngày Nghị định số 45/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện xác định giá trị để ghi sổ kế toán tài sản theo quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP và Thông tư số 75/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì thực hiện xác định giá trị tài sản, kê toán, tính hao mòn tài sản theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành (trừ trường hợp xử lý theo hình thức bán) thì được tiếp tục thực hiện theo quyết định đã ký; các công việc chưa thực hiện đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành và việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý theo hình thức bán theo quy định tại Nghị định số 45/2018/NĐ-CP thì dự thảo Nghị định quy định xử lý chuyển tiếp đối với trường hợp: (i) Chưa tổ chức đấu giá hoặc tổ chức đấu giá không thành hoặc kết quả đấu giá bị hủy theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản hoặc quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền đã hết hiệu lực theo quy định của pháp luật. (ii) Đã tổ chức đấu giá thành công, đã ký Hợp đồng mua bán tài sản, nhưng người mua tài sản (người trúng đấu giá) chưa thanh toán đủ tiền mua tài sản cho cơ quan được giao quản lý tài sản theo Hợp đồng đã ký kết.

#### **E. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH**

Thực tế, tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa ở các cấp (Trung ương - do Bộ Giao thông vận tải quản lý; địa phương - do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý) đã được giao, tạm giao cho các cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng và khai thác.

Dự thảo Nghị định lần này đưa các quy định cụ thể, rõ ràng và phân cấp mạnh hơn để làm cơ sở cho Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện. Việc thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao, được sử dụng từ nguồn ngân sách do Nhà nước cấp trong dự toán ngân sách của các cơ quan; vì vậy không phát sinh thêm chi ngân sách nhà nước và bảo đảm tính khả thi.

#### **G. Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

*(Sẽ tổng hợp sau khi có ý kiến của Bộ, ngành, địa phương)*

#### **H. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

*(Sẽ hoàn thiện theo Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp)*

Trên đây là Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa *(dự thảo Nghị định đính kèm)*.

Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, QLCS.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Đức Chi**